



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
10/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 - 7,03	0,04 - 0,05	0,43 - 0,46
		Dĩ An 2	6,84 - 6,86	0,08 - 0,1	0,56 - 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		7,1 - 7,15	0,18 - 0,24	0,41 - 0,46
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 - 7,03	0,2 - 0,24	0,45 - 0,48
	CNCN Chơn Thành		7,72 - 7,78	0,08 - 0,09	0,4 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		6,81 - 6,84	0,3 - 0,35	0,41 - 0,44
11/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,98 - 7,07	0,04 - 0,06	0,47 - 0,49
		Dĩ An 2	6,95 - 6,97	0,08 - 0,1	0,51 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		7,04 - 7,08	0,19 - 0,26	0,52 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 - 7,15	0,21 - 0,26	0,51 - 0,57
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,78	0,07 - 0,08	0,4 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		7,11 - 7,13	0,21 - 0,29	0,46 - 0,47
12/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,05 - 7,06	0,03 - 0,04	0,4 - 0,44
		Dĩ An 2	6,91 - 6,94	0,1 - 0,11	0,55 - 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		7,08 - 7,11	0,18 - 0,25	0,55 - 0,59
	CNCN Nam Tân Uyên		7,02 - 7,05	0,2 - 0,24	0,51 - 0,53
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,77	0,08 - 0,09	0,42 - 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		7,04 - 7,05	0,32 - 0,35	0,45 - 0,47

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
13/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,04 - 7,06	0,05 - 0,06	0,43 - 0,45
		Dĩ An 2	6,86 - 6,9	0,1 - 0,11	0,51 - 0,57
	CNCN Khu Liên Hợp		7,11 - 7,13	0,18 - 0,23	0,48 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,01 - 7,05	0,2 - 0,25	0,42 - 0,45
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,77	0,08 - 0,09	0,42 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,15 - 7,17	0,31 - 0,36	0,44 - 0,45
14/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 - 7,05	0,05 - 0,06	0,43 - 0,47
		Dĩ An 2	6,84 - 6,85	0,08 - 0,09	0,61 - 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		7,04 - 7,06	0,18 - 0,21	0,49 - 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		6,97 - 7,03	0,2 - 0,24	0,44 - 0,46
	CNCN Chơn Thành		7,76 - 7,8	0,07 - 0,08	0,42 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,14 - 7,17	0,37 - 0,42	0,45 - 0,47
15/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,89 - 6,92	0,02 - 0,04	0,41 - 0,45
		Dĩ An 2	6,79 - 6,84	0,09 - 0,1	0,55 - 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		7,1 - 7,12	0,18 - 0,25	0,49 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,0 - 7,05	0,2 - 0,24	0,42 - 0,45
	CNCN Chơn Thành		7,74 - 7,78	0,07 - 0,09	0,4 - 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		7,12 - 7,15	0,31 - 0,36	0,43 - 0,45